

Số: 55/2026/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 08 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 310/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1991;
Số CCCD: 034091008304 do Cục Cảnh sát cấp ngày 21/10/2022;
Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường T, tỉnh Hưng Yên.
- Bị đơn: Chị Trần Thị K, sinh năm 1997;
Số CCCD: 008197000082 do Cục Cảnh sát cấp ngày 15/01/2023;
Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố N, phường T, tỉnh Hưng Yên. Nơi đăng ký tạm trú: Tổ dân phố số F, phường Y, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn T và chị Trần Thị K.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Anh Bùi Văn T và chị Trần Thị K có một con chung là Bùi Duy T1, sinh ngày 13/6/2015.

Ly hôn, anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Duy T1. Chị K không phải cấp dưỡng cho con.

Chị K có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi cần thiết.

- *Về tài sản*: Anh Bùi Văn T và chị Trần Thị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Bùi Văn T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho anh T số tiền 150.000 đồng còn lại trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Chuyển số tiền 300.000 đồng anh T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004366 ngày 26 tháng 12 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên để thi hành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 5 - Hưng Yên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay là UBND phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên); GCNKH số 39 ngày 03/11/2015);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Khánh Linh